

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2020/HS-ST.

Ngày 14/9/2020.

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hoàng Việt Oanh.

2/ Bà Nguyễn Thị Tú Oanh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 271/2020/HSST, ngày 19/8/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số QĐST – HS đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc Tr; Tên gọi khác: B; Sinh ngày 19/3/2001; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 00, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Tiền án; Tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1970 và con bà Đoàn Thị Kim Thủy, sinh năm 1972. Hiện trú tại: Thôn 00, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Gia đình bị cáo có 3 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/3/2020 đến nay (có mặt)

Người bị hại: Anh Dương Trung V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 00 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Cháu Trần Quốc Th (Tên gọi khác: An), sinh ngày 25/11/2008 (vắng mặt)

2/ Cháu Trần Quốc T, sinh ngày 10/01/2011. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của cháu Th và cháu T: Bà Trần Thị Huyền L, sinh năm 1978. (có mặt)

Cùng trú tại: Tổ dân phố 00, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

3/ Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 00, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

4/ Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 00, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối 12/02/2020 Nguyễn Quốc Tr cùng hai anh em ruột là Trần Quốc Th (tên thường gọi là A), sinh ngày 25/11/2008 và Trần Quốc T, sinh ngày 10/01/2011, cùng trú tại: Tổ dân phố 00, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk và đối tượng tên Đ (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng chơi Nét tại quán Nét số 00 Tr, thành phố B. Đến 23 giờ 00 phút cùng Th rủ cả bọn đi tìm tài sản để trộm cắp, thì mọi người đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô biển số 47N7 – 5127 chở cả bọn đi đến quán cà phê W ở số 02 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (do anh Dương Trung V, sinh năm 1989, cư trú tại: số 93 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm chủ) thì dừng lại để cho Th và Đ vào quán Window tìm tài sản trộm cắp, còn Tr và T đi ra ngã 3 gần đó để tránh bị Ph hiện. Th trực tiếp vào lục tìm tài sản thì lấy được 01 máy Laptop nhãn hiệu Apple Macbook Air màu sơn: bạc ở quầy pha chế rồi cùng Đ mang ra nói cho Tr và T biết đã lấy trộm được Laptop này. Sau đó Tr điều khiển xe chở cả bọn tẩu thoát. Trên đường đi Th nói trong quán còn có mấy cây thuốc lá nên Tr nói với Th là cất dấu Laptop rồi quay lại lấy thuốc lá. Sau đó Th mang Laptop dấu vào bụi cây ven đường Trần Khánh D, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Rồi cả bọn lên xe đi đến quán cà phê W, Th và Đ tiếp tục vào quán tìm và lấy được 02 cây thuốc lá gồm: 01 cây thuốc ba số 555 và 01 cây thuốc Caraven (do Việt Nam sản xuất), sau đó cả bọn mang T bộ tài sản trộm được về bỏ vào ba lô của Tr rồi cất dấu tại quán Nét số 00 Tr, thành phố B và ngủ tại quán này. Đến sáng ngày hôm sau Tr mang hai cây thuốc lá về huyện B bán cho một tiệm tạp hóa ven đường (không nhớ địa chỉ) được 380.000đ mang về chia cho Th 80.000đ, T 40.000đ và Đ 50.000đ, số tiền còn lại Tr tiêu xài hết. Sau khi Tr mang thuốc lá đi bán, Trần Quốc Ph đến tiệm Nét tìm em trai là Th và T thì Th nói cho Ph biết tối 12/02/2020 Th và đồng bọn lấy được 01 Laptop và 02 cây thuốc lá, thuốc lá Tr mang đi bán rồi còn Laptop Th nhờ Ph tìm chỗ bán giúp thì Ph đồng ý. Sau đó Tr quay lại thì Tr và Ph đi tìm chỗ bán nhưng khi mang Laptop này đến một số tiệm cầm đồ để bán nhưng các tiệm cầm đồ này không mua vì máy có cài mật khẩu Icloud, Ph và Tr không biết mật khẩu Icloud này. Do thấy Laptop có cài mật khẩu Icloud nên Ph và Tr sợ bị chủ máy định vị được, nên đã rủ nhau đem vất máy tính đi. Sau đó

Ph và Tr đem máy Laptop đi vớt ở bãi đất trống trên đường C, thành phố Bt rồi bỏ đi. Cùng ngày công an thành phố Buôn Ma Thuột triệu tập Tr, Ph, Th, T đến làm việc. Tr, Ph, Th, T đã thừa nhận T bộ hành vi vi phạm của mình và tự nguyện chỉ chỗ cho Cơ quan điều tra thu giữ 01 máy Laptop nhãn hiệu Apple loại Macbook Air màu sơn bạc, số seri: C02P6CE7GFWM.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 ông Dương Trung Việt đã nhận máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air màu sơn bạc, số seri: C02P6CE7GFWM.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thành phố Buôn Ma Thuột đã kết luận:

+ 01 máy máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air, màu sơn: bạc, số seri: C02P6CE7GFWM đã qua sử dụng, trị giá 7.600.000đ;

+ 01 cây thuốc Caraven, trị giá 200.000đ;

+ 01 cây thuốc lá ba số 555, trị giá 230.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 8.030.000đ. (Tám triệu không trăm ba mươi nghìn đồng)

Cáo trạng số 279/CT-VKS ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Nguyễn Quốc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Đối với Trần Quốc Ph đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Trong thời gian truy tố Trần Quốc Ph bỏ trốn, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định tách vụ án hình sự, đồng thời Tạm đình chỉ vụ án đối với Ph và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra truy nã, sau khi bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng tên Đ cùng tham gia trộm cắp tài sản nhưng quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của Đ, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Trần Quốc Th và Trần Quốc T có hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi Th và T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm

hành sự và hành chính nên Cơ quan Điều tra giao Th và T cho gia đình quản lý, giáo dục là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra anh Dương Trung V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh V 02 cây thuốc lá trị giá 430.000đ nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 380.000đ mà Tr bán 02 cây thuốc lá trộm cắp của anh Dương Trung V. Trong quá trình điều tra anh Việt không yêu cầu bị cáo bồi thường, đây là khoản tiền bị cáo thu lợi bất chính mà có nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan Điều tra trả lại cho anh Dương Trung Việt 01 máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air, màu sơn: bạc, số seri: C02P6CE7GFWM. Đối với 02 cây thuốc lá (01 cây thuốc Caraven, 01 cây thuốc lá ba số 555) quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm sát 47N7 – 5127, do ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1983, cư trú tại: Thôn 00, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ sở hữu, năm 2018 ông Quý bán cho ông Nguyễn Quốc D (bố Tr). Sau đó ông D đưa cho Tr sử dụng để đi lại trong thời gian làm việc tại thành phố Buôn Ma Thuột, Tr đã dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định được ông D không biết việc Tr dùng xe máy nói trên để trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 47N7 – 5127 cho ông D là phù hợp.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Tr khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết

luyện bị cáo Nguyễn Quốc Tr đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những đã chiếm đoạt trái phép tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song với ý thức chấp hành pháp luật kém, mục đích tư lợi cá nhân chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động. Bị cáo đã cùng Đ, Th, T lén lút đột nhập vào nhà anh Dương Trung V lấy trộm của anh V máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air; 01 cây thuốc Caraven và 01 cây thuốc lá ba số 555 (do Việt Nam sản xuất). Tổng trị giá tài sản là 8.030.000đ (Tám triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo ngoài xâm hại trực tiếp đến quyền sử hữu tài sản của anh V nói riêng còn làm ảnh hưởng đến đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Do vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã thu hồi và trả lại cho người bị hại. Người bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần phải các ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp cùng gia đình quản lý giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo. Đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

- Đối với Trần Quốc Ph đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Trong thời gian truy tố Trần Quốc Ph bỏ trốn, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định tách vụ án hình sự, đồng thời Tạm đình chỉ vụ án đối với

Ph và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra truy nã Ph, sau khi bắt được bị cáo sẽ xử lý sau là phù hợp cần chấp nhận.

- Đối với đối tượng tên Đ cùng tham gia trộm cắp tài sản nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Trần Quốc Th và Trần Quốc T có hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi của Th và T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và hành chính nên Cơ quan Điều tra giao Th và T cho gia đình quản lý giáo dục là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người bị hại anh Dương Trung V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá của 01 cây thuốc lá Caraven và 01 cây thuốc lá nhãn hiệu 555 do Việt Nam sản xuất nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả 01 máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air màu sơn bạc, số seri: C02P6CE7GFWM cho chủ sử hữu là anh Dương Trung V; trả xe mô tô biển kiểm sát 47N7 – 5127, cho ông Nguyễn Quốc D là chủ sử hữu;

Đối 01 cây thuốc Caraven 01 cây thuốc lá ba số 555 sau khi trộm cắp Nguyễn Quốc Tr bán được 380.000đ. Tr chia cho Th 80.000đ; T 40.000đ; Đ 50.000đ số tiền còn lại là 210.000đ Tr tiêu xài hết. Quá trình giải quyết vụ án anh Dương Trung Việt không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. Như vậy, đây là số tiền bị cáo và T, Th, Đ thu lợi bất chính mà có. Vì vậy, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp. Tại phiên tòa Nguyễn Quốc Tr tự nguyện chịu trách nhiệm nộp thay số tiền 80.000đ cho Trần Quốc Th và 40.000đ Trần Quốc T và Đ 50.000đ. Như vậy, số tiền cần truy thu để nộp Ngân sách nhà nước của Nguyễn Quốc Tr tổng cộng là 380.000đ.

[7] Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với vụ án tương đối phù hợp nên HĐXX nên cần được chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Tr phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Tr về chính quyền xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 máy tính nhãn hiệu Apple loại Macbook Air màu sơn bạc, số seri: C02P6CE7GFWM cho chủ sử hữu là anh Dương Trung V; trả xe mô tô biển kiểm soát 47N7 – 5127, cho ông Nguyễn Quốc D là chủ sử hữu; Đối với hai cây thuốc lá bị cáo Tr đã bán cho một quán tập hóa ven đường. Trong quá trình điều tra không thu hồi được nên không đề cập giải.

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) do Nguyễn Quốc Tr thu lợi bất chính mà có.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Dương Quốc Trung đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá 01 cây thuốc Caraven và 01 cây thuốc lá ba số 555 (do Việt Nam sản xuất) nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP.B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

